

THƯỜNG THỨC XÃ HỘI HỌC

XÃ HỘI HỌC NÔNG THÔN

Xã hội học nông thôn là một hướng nghiên cứu của xã hội học Mác - Lênin. Nó khảo sát các quy luật xã hội của sự phát triển xã hội và những quan hệ qua lại giữa phát triển kinh tế, phát triển khoa học - kỹ thuật, phát triển xã hội và phát triển văn hóa - tinh thần trong lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn. Qua việc phân tích những biến đổi xã hội ở nông thôn trong quá trình tiến lên sản xuất nông nghiệp theo kiểu công nghiệp, nghiên cứu các quan hệ liên minh ngày càng sâu sắc giữa giai cấp công nhân và giai cấp nông dân tập thể, nghiên cứu quá trình xích lại gần nhau của hai giai cấp này, khắc phục những khác biệt căn bản giữa đô thị và nông thôn, đối tượng của các công trình nghiên cứu xã hội học nông thôn là những quá trình xã hội cơ bản, quan trọng, của sự nghiệp tiếp tục xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, được nghiên cứu trong sự hợp tác chặt chẽ với các ngành khác, đặc biệt là chính trị kinh tế học, kinh tế học nông nghiệp, lịch sử nông nghiệp, tâm lý học, y học, các ngành khoa học quản lý.

Trong sự hợp tác này, đối tượng chuyên môn sâu của xã hội học nông thôn Mác - Lênin là:

1. Nghiên cứu sự biến đổi tính chất xã hội, cơ cấu xã hội và sự phát triển những cách ứng xử xã hội chủ nghĩa của giai cấp nông dân tập thể và của bộ phận công nhân và trí thức hoạt động nông nghiệp trong quá trình tiếp tục xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, sản xuất theo lối công nghiệp, phù hợp với xã hội xã hội chủ

nghĩa, nghiên cứu việc làm sâu sắc hơn khối liên minh công nông và sự xích lại gần nhau giữa giai cấp công nông với giai cấp nông dân tập thể, nghiên cứu việc khắc phục dần những khác biệt căn bản giữa lao động trí óc và lao động chân tay.

2. Nghiên cứu những hình thức tổ chức xã hội đang phát triển của nền sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là các hợp tác xã nông nghiệp và các cơ sở liên hợp của chúng, nghiên cứu cơ cấu xã hội, tác dụng phối hợp và sự kết hợp ngày càng tăng của các hình thức tổ chức đó trong khuôn khổ một tổ hợp nông công nghiệp đang hình thành trên cơ sở của tác dụng phối hợp và sự hoàn thiện cả hai hình thức sở hữu xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển những hình thức theo kiểu công nghiệp trong việc tổ chức xã hội và lãnh đạo sản xuất.

3. Nghiên cứu những biến đổi có tính qui luật trong chức năng xã hội của nông thôn (làng, xã) nghiên cứu cơ cấu xã hội, lối sống và các kiểu sống xã hội chủ nghĩa của dân cư nông thôn trong quá trình khắc phục dần những khác biệt giữa đô thị và nông thôn về mặt xã hội, kinh tế, văn hóa và lối sống.

Một nhiệm vụ quan trọng nữa của xã hội học nông thôn là phải đề ra được những cơ sở lý luận cho việc lãnh đạo và kế hoạch hóa các quá trình xã hội nói trên. Qua đó, xã hội học nông thôn góp phần vào việc kế hoạch hóa và lãnh đạo các quá trình kinh tế, khoa học - kỹ thuật, xã hội và văn hóa - tinh thần trong sự

thống nhất của chúng, góp phần vào việc thực hiện sự thống nhất chính sách kinh tế và chính sách xã hội, vào việc phát huy sức mạnh sáng tạo của giai cấp nông dân tập thể, của công nhân và trí thức trong ngành công nghiệp, để đạt hiệu suất kinh tế cao và để cải thiện điều kiện làm việc và điều kiện sống ở nông thôn theo những mục tiêu nhất định.

Cho đến nay, các nghiên cứu xã hội học nông thôn ở Cộng hòa dân chủ Đức trước hết quan tâm đến sự phát triển về mặt xã hội và về mặt tư tưởng của giai cấp nông dân tập thể, địa vị của họ trong cơ cấu xã hội của xã hội xã hội chủ nghĩa đến ảnh hưởng của việc đi lên sản xuất theo lối công nghiệp đối với sự phát triển của giai cấp nông dân tập thể, đến các hình thức tồn tại và tổ chức xã hội của giai cấp này, đến sự phát triển những mối quan hệ liên minh công nông và các vấn đề xích lại gần nhau giữa hai giai cấp này. Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và đảng mác-xít Lêninnit của nó, nông dân tập thể đã phát huy tiềm lực sáng tạo của họ trong sự nghiệp tiếp tục xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Trong sự phát triển hiện nay và mai sau của nước Cộng hòa dân chủ Đức, việc tiến lên sản xuất theo kiểu công nghiệp bằng con đường hợp tác là cơ sở vật chất quyết định và con đường chủ yếu cho sự phát triển tiếp tục giai cấp nông dân tập thể.

Gắn liền với điều đó là việc hoàn thiện cơ cấu bên trong của giai cấp nông dân tập thể. Phát triển cơ cấu tổ chức xã hội của giai cấp, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp với tư cách là đơn vị kinh tế và xã hội cơ sở của giai cấp, cũng như phát huy các quan hệ hợp tác, đó là một phương diện có tính chất quyết định trong sự biến đổi cơ cấu xã hội. Gắn liền với việc tiếp tục phát triển các hợp tác xã nông nghiệp thành những đơn vị sản xuất lớn chuyên môn hóa là việc tăng cường về chiều sâu các quan hệ hợp tác của nông dân tập thể, đồng thời vai trò của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

và của việc thi đua đối với sự phát triển các quan hệ này cũng được nâng cao. Trong quá trình này, đồng thời cũng diễn ra sự thu nhỏ những khác biệt xã hội trong lòng giai cấp, nảy sinh từ những khác biệt do sự phát triển của các tập thể hợp tác xã.

Phương diện thứ hai trong sự biến đổi cơ cấu xã hội là sự phát triển các tập đoàn xã hội phân biệt với nhau ở địa vị của họ trong quá trình tái sản xuất, mà chức năng của các tập đoàn này còn gắn liền với những khác biệt xã hội trong nội dung lao động. Những xu hướng giảm bớt lao động chân tay nặng nhọc và gia tăng các yếu tố trí óc sáng tạo trong lao động sự tác động có khuynh hướng của qui luật về sự thay đổi của lao động, việc tái sản xuất mở rộng về chất sức lao động, và việc hình thành các trạm cơ khí hóa như một kiểu trạm sản xuất, là những hình thức biểu hiện căn bản trong sự phát triển tiếp theo của giai cấp, là những yếu tố của quá trình xích lại gần nhau và quá trình thu nhỏ những khác biệt xã hội giữa giai cấp công nhân và giai cấp nông dân tập thể. Đồng thời mức độ bộc lộ cụ thể và khác nhau về tính chất của lao động và trình độ chuyên môn nghề nghiệp vẫn là những nguyên nhân căn bản hay những tiêu chuẩn về cơ cấu xã hội và về sự cách biệt xã hội trong giai cấp nông dân tập thể.

Xã hội học nông thôn tư sản đã phát triển cùng với việc xuất hiện cuộc tổng khủng hoảng của chủ nghĩa tư bản vào những năm 20 và 30, trước hết là ở Mỹ và sau chiến tranh thế giới lần thứ hai thì ở một mức độ mạnh hơn trong các nước Tây Âu. Nhiệm vụ cơ bản của nó là lập luận về mặt lý thuyết nhằm giúp giải quyết các vấn đề và mâu thuẫn xã hội do sự phát triển các quan hệ tư bản chủ nghĩa và do cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật đang phát huy tác dụng gây ra theo lợi ích của giai cấp thống trị. Từ khi xuất hiện đến

nay, trong các dạng khác nhau, xã hội học nông thôn tư sản đã thực hiện những chức năng giai cấp cơ bản sau đây:

1. Chức năng tư tưởng trong sự lôi kéo giai cấp nông dân theo tinh thần chống chủ nghĩa cộng sản và chống giai cấp vô sản, nhằm thông qua việc tiếp tục phát triển giai cấp nông dân để chống lại sức mạnh hấp dẫn ngày càng tăng của tấm gương nông nghiệp xã hội chủ nghĩa đối với giai cấp nông dân lao động ở các nước đế quốc. Đồng thời, tìm cách chứng minh rằng sở hữu tư nhân và các quan hệ tư bản chủ nghĩa là vững vàng không thể lay chuyển nổi, nhằm xóa nhòa các mâu thuẫn xã hội ở nông thôn.

2. Chức năng thực dụng chủ nghĩa biểu hiện ở chỗ đề ra các phương hướng của chính sách nông nghiệp và những lời khuyên nhủ về mặt thực tiễn - trên nền tảng những nghiên cứu xã

hội học cụ thể - cho việc nhất thể hóa hoàn toàn về mặt kinh tế - xã hội và tư tưởng toàn bộ nông dân và cư dân nông thôn vào trong hệ thống đế quốc chủ nghĩa. Đồng thời tìm cách gây ảnh hưởng chống chủ nghĩa xã hội trong các chính sách nông nghiệp ở các nước dân tộc trẻ tuổi và các nước đang phát triển.

Để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của nó, xã hội học nông thôn tư sản đã áp dụng những quan điểm lý luận khác nhau của xã hội học tư sản vào sự phát triển nông thôn và tìm cách biến chúng thành những quan niệm và bộ máy thống trị của giai cấp tư sản độc quyền.

(Trích trong *Từ điển xã hội học Mác - Lênin* của Cộng hòa dân chủ Đức)